

Số: 35/2024/QĐCNTTLH

G, ngày 11 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Minh Ch;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29/12/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ng;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03/01/2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1994.

HKTT: Thôn T, xã Th, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Minh Ch, sinh năm 1989.

HKTT: Ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03/01/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03/01/2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Minh Ch tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Minh Ch cùng thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Minh A, sinh ngày 21/07/2021 cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con chung chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Minh Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết. Anh Nguyễn Minh Ch được quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Minh Ch cùng nhất trí xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Chị Ng, anh Ch;
- VKSND huyện và tỉnh;
- Tòa án tỉnh;
- THADS G;
- UBND xã Th;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị H